

Số: /BC-SKHCCN

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, kiểm tra năm 2023**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1. Thanh tra hành chính: Không****2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành****a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo: 13 cuộc**

- Tổng số cuộc thực hiện: 11 cuộc (04 cuộc thanh tra và 07 cuộc kiểm tra), trong đó có:

+ Số cuộc triển khai từ kỳ trước chuyển sang: 0

+ Số cuộc triển khai trong kỳ: 11

+ Số cuộc thường xuyên, theo kế hoạch: 11

+ Số cuộc đột xuất: 0

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Thanh tra về đo lường và đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế; TCĐLCL trong sản xuất, kinh doanh nước sạch, vàng và xăng dầu, dầu nhờn. Kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán; chất lượng, nhãn hàng hóa thiết bị điện - điện tử; đồ chơi trẻ em; việc sử dụng phương tiện đo nhóm 2 tại các đơn vị kinh doanh vật liệu xây dựng, xay xát gạo và lương thực; cân đồng hồ lò xo tại các chợ trên địa bàn Tỉnh; về đo lường trong hoạt động kinh doanh có sử dụng cân trong giao nhận lớn (cân ô tô); Kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch trong sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 09 cuộc (03 cuộc thanh tra và 06 cuộc kiểm tra)

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): 146 tổ chức, cá nhân. Trong đó có 39 tổ chức được thanh tra và 107 tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 06 doanh nghiệp.

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

Kinh doanh sản phẩm bắt buộc phải ghi nhãn nhưng không ghi nhãn/ghi nhãn không đầy đủ theo quy định; kinh doanh sản phẩm, hàng hóa có chất lượng

không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng; tháo dỡ niêm phong, kẹp chì tại bộ phận điều chỉnh sai số của cột đo xăng dầu.

+ Về kinh tế: Không

+ Về xử lý vi phạm: Chánh Thanh tra Sở đã ban hành 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 doanh nghiệp với tổng số tiền là 15.000.000đ, trong đó có 02 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu (Cty TNHH MTV Thành Luân Quảng Trị: 10.000.000đ và buộc kiểm định lại phương tiện đo trước khi tiếp tục sử dụng; Cty TNHH MTV Châu Thị: 750.000đ) và 04 doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ (DNTN Hiệu vàng Kim Uyên Lao Bảo: 750.000đ; DNTN Hiệu vàng Kim Hùng Nguyên: 750.000đ; DNTN Vàng bạc đá quý Kim Thịnh: 2.000.000đ; Công ty TNHH vàng bạc Nhất Phú Quý: 750.000đ)

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế: Không

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính

+ Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu: 15 triệu đồng.

+ Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác: Không.

- Xử lý hình sự: Không

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- Số văn bản chỉ đạo, triển khai về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: 27 văn bản (Phụ lục kèm theo).

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tổ chức: 02 lớp với tổng số 130 đối tượng tham gia (Tập huấn về TCĐLCL trong sản xuất, kinh doanh vàng: 70 người; tập huấn về TCĐLCL trong kinh doanh xăng dầu: 60 người).

4. Xây dựng lực lượng

- Tổng số công chức thanh tra: 03 người, trong đó có 01 thanh tra viên chính và 01 thanh tra viên và 01 công chức thanh tra.

- Biến động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: 01 Phó Chánh Thanh tra (thanh tra viên chính) nghỉ hưu; bổ sung 01 Phó Chánh thanh tra.

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: Không.

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra: 01.

- Số đã thực hiện: 01.

- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý: Không.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Về ưu điểm:

Lãnh đạo Sở luôn quan tâm chỉ đạo, định hướng trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng. Chỉ đạo soát, xây dựng, ban hành các văn bản, quy trình thực hiện nghiệp vụ thanh tra. Nhờ đó hoạt động thanh tra đã đi vào nền nếp, nâng cao vai trò của cơ quan thanh tra trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân được thanh tra.

Năm 2023, Thanh tra Sở đã phối hợp với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra định kỳ, nhờ đó không có sự chồng chéo, trùng lặp trong việc triển khai; đảm bảo các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ không được thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm theo đúng hướng dẫn của Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Chính phủ. Các lĩnh vực thanh tra được đưa vào kế hoạch đều là các lĩnh vực có tác động trực tiếp, ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt và đời sống của nhân dân như vàng, xăng dầu, gas, mũ bảo hiểm, hàng đóng gói sẵn, thép, đồ chơi trẻ em...

Trong quá trình triển khai kế hoạch, Thanh tra Sở đã chủ động trong tham mưu, đề xuất, xây dựng phương án, kế hoạch cụ thể đối với từng đợt thanh tra, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan như Sở Công thương, Công an tỉnh, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng... đảm bảo thanh tra đúng đối tượng, phạm vi, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Thanh tra Sở đã kịp thời báo cáo các nội dung phát sinh, vượt thẩm quyền đến Giám đốc Sở để chỉ đạo thực hiện.

Thông qua các cuộc thanh tra, đã chủ động tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, qua đó góp phần giúp doanh nghiệp nắm rõ, kịp thời và tuân thủ tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Về tồn tại, hạn chế:

Luật Thanh tra 2022 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2023 còn nhiều điểm chưa được hướng dẫn cụ thể; Nghị định về Thanh tra chuyên ngành và các quy định mới về biểu mẫu thanh tra chưa được ban hành nên việc thực hiện thanh tra chuyên ngành còn gặp nhiều lúng túng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024 về lĩnh vực khoa học và công nghệ sau khi được phê duyệt.
- Triển khai thanh tra chuyên đề diện rộng theo chỉ đạo của Bộ KH&CN,

UBND tỉnh (nếu có).

- Tổ chức triển khai các cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu của cấp trên và/hoặc giải quyết các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của tổ chức và công dân.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất và cập nhật số liệu báo cáo thanh tra, kiểm tra trên Cổng thông tin của Thanh tra Chính phủ đảm bảo đầy đủ và đúng thời gian quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra Bộ KH&CN;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, Ttra.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

Phụ lục

DANH MỤC VĂN BẢN THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày /12/2023
của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)*

- Quyết định số 253/KH-SKHCN ngày 12/12/2022 phê duyệt kế hoạch thanh tra 2023 của Sở KH&CN.
- Quyết định số 120/QĐ-SKHCN ngày 25/5/2023 về thành lập Đoàn thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các cơ sở sản xuất và kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ;
- Quyết định số 45/QĐ-SKHCN về thành lập Đoàn Thanh tra về TCĐLCL trong kinh doanh xăng dầu;
- Quyết định số 01/QĐ-TTra ngày 10/8/2023 Thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong sản xuất, kinh doanh nước sạch;
- Quyết định số 02/QĐ-TTra ngày 04/12/2023 Thanh tra về đo lường, an toàn và kiểm soát bức xạ trong y tế;
- Kết luận số 42/KL-SKHCN ngày 04/5/2023 về thanh tra về TCĐLCL trong kinh doanh xăng dầu;
- Kết luận số 80/KL-SKHCN ngày 11/7/2023 về thanh tra về TCĐLCL trong kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ.
- Kết luận số 02/KL-TTra ngày 28/9/2023 về thanh tra về TCĐLCL trong sản xuất, kinh doanh nước sạch;
- Kế hoạch số 04/KH-SKHCN ngày 11/01/2023 về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;
- Kế hoạch số 90/KH-SKHCN ngày 29/11/2023 về triển khai các nội dung, nhiệm vụ Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực đến năm 2030 của Sở;
- Kế hoạch số 34/KH-SKHCN ngày 14/3/2023 về thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;
- Công văn số 202/SKHCN-TTra ngày 20/3/2023 tăng cường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN và điểm số đánh giá công tác PCTN trên địa bàn tỉnh;
- Công văn số 39/SKHCN-TTra ngày 16/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực;
- Công văn số 88/SKHCN-TTra ngày 13/02/2023 về triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;
- Công văn số 1182/SKHCN-TTra ngày 27/11/2023 về việc triển khai, tăng cường công tác kiểm soát xung đột, lợi ích;
- Công văn số 1161/SKHCN-TTra ngày 21/11/2023 về tuyên truyền và

hưởng ứng Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến "tìm hiểu chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Kế hoạch số 13/KH-TĐC ngày 07/02/2023 của Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng về Phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Kế hoạch số 09/KH-KTTĐC ngày 30/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng về Phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Thông báo số 01/TB-SKHHCN ngày 13/01/2023 Lịch tiếp công dân 6 tháng đầu năm 2023;

- Thông báo số 30/TB-SKHHCN ngày 28/6/2023 Lịch tiếp công dân 6 tháng cuối năm 2023;

- Công văn số 50/SKHHCN-VP ngày 18/01/2023 về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII.

- Công văn số 189/SKHHCN-VP ngày 16/3/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công văn số 199/SKHHCN-VP ngày 20/3/2023, số 261/SKHHCN-VP ngày 03/4/2023, số 277/SKHHCN-VP ngày 07/4/2023 về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Công văn số 292/SKHHCN –TTra ngày 13/4/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 454-TB/TU ngày 17/3/2023 của Thường trực Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 378/SKHHCN –TTra ngày 05/5/2023 về việc triển khai thực hiện kết luận số 454-TB/TU và rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

- Công văn số 735/SKHHCN-VP ngày 07/8/2023 về việc báo cáo kết quả giải quyết, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Năm Quốc hội khóa XV.

- Công văn số 1006/SKHHCN-VP ngày 19/10/2023 về việc báo cáo kết quả giải quyết, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 30/11/2023

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m²)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								
	Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền	Đất (m ²)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch	Đột xuất					Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
Ms	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

19. Ghi chú:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 30/11/2023

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ						Số cuộc đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạm hành chính						Chuyển cơ quan điều tra	
	Tổng số	Phân loại						Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Về NSNN	Về tổ chức, đơn vị		Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Bằng tiền			Bằng hình thức khác				
		Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Thường xuyên	Kế hoạch	Đột xuất																			Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
Thanh tra Sở KH&CN	4	0	4	0	4	0	3	39	0	0	0	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	06	06	0	06	06	0	0	0	0	0	0
Phòng TCĐLCL	7	0	7	7	0	0	6	0	109	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	11	0	11	7	4	0	9	39	109	0	0	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	06	06	0	06	06	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT QUA THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 30/11/2023

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú
	Số tiền vi phạm đã thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác					
	Tổng số	về ngân sách nhà nước	về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
<i>MS</i>	<i>1=2+3</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7=8+9</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10=11+12</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>	<i>15</i>
Thanh tra Sở KH&CN	0	0	0	0	0	0	15	15	0	0	0	0	0	0	0
Chi cục TCĐLCL	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	15	15	0	0	0	0	0	0	0